

Trộn vụn từng
khoảnh khắc bay



NESCAFÉ. ĐONG ĐẦY TỪNG
KHOẢNH KHẮC

**SKY SHOP
jet café**

vietjetair.com

Menu

**Ăn thật ngon
bay thật vui!**

Delicious food, great flight!

Vol 1/2019

QN/DOM.: **55.000 VND**
QT/ITL.: **100.000 VND**
US\$ 5.00

Được yêu thích nhất
Best choice
อาหารดี
最佳精選
추천
ベストチョイス

Cay
Spicy
เผ็ด
辣
매운맛
スパイシー



Hot Meal | Suất ăn nóng

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price
QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

Hot combo

1. 01 Suất ăn nóng + Sprite/ Fuzetea (Chanh dây) /Fanta Cam

01 Hot meal + Sprite/ Fuzetea (Passion) /Fanta Orange

01 อาหารร้อน + สไปร์ / ฟิวซีtea (ชาสารพัดประโยชน์) / ฟานต้าส้ม

一份熱餐 + 雪碧 / 嘉籽茶(百香果茶&嘉籽) / 橘子芬達

따뜻한 음식 + 스프라이트/퓨지tea(백향과와 차아시드 맛)/오렌지 원타

01 ホットミール+スプライト/フゼテア/ファンタ オレンジ

QN/DOM.: **70.000 VND**

QT/ITL.: **130.000 VND**

US\$ 6.50



2. Cơm chiên Thái (*)

Thai fried rice

ข้าวผัดรสเผ็ดสไตล์ไทย

泰國炒飯

태국식 볶음밥

タイ風チャーハン



3. Bún xào Singapore (*)

Singaporean noodles

ผัดหมี่สิงคโปร์

新加坡炒粉

싱가포르식 볶음국수

シンガポール風ヌードル



4. Bánh chưng chà bông (*)

Vietnamese steamed cake

with pork floss

ข้าวเหนียวนึ่งหมูยอไส้ไส้เค็ม

越式粽子

돼지고기를 곁들인 베트남식 찜 케이크

ベトナムの豚肉入り蒸しケーキ



5. Xôi bánh Khúc (*)

chả chiên

Sticky rice with minced pork

wrapped in chrysanthemum

leaf and luncheon meat

ข้าวเหนียวหมูยอ

包菜糯米包午餐肉配札肉

돼지고기 찰밥

菊の葉とランチュンミートに包まれた豚ひき肉入りお餅



6. Xôi mặn (*)

Steamed Sticky Rice

ข้าวเหนียวทรงเครื่อง

鹹香糯米飯

참쌀밥 찜

蒸したもち米





7 8 9 10

QN/DOM.: **55.000 VND**
QT/ITL.: **100.000 VND**
US\$ 5.00

7. Cơm dừa Malaysia (*)

Nasi lemak

ข้าวมาลีเลอมะกั

清真馬來椰漿飯

나시르막

ナシ・ルマ



8. Cơm bò Lotteria (*)

Lotteria Mega Beef Rice

ข้าวเนื้อวัว Lotteria

樂天牛肉飯

롯데리아 소고기밥

ロッテリアのメガビーフライス



9. Mỹ Ý (*)

Beef bolognese spaghetti

สปาเก็ตตี้ซอสเนื้อ

義大利麵

소고기 볼로네즈 스파게티

ビーフ・ボローネ・スパゲッティ

10. Miến xào tôm cua (*)

Crab & shrimp glass noodles

กุ้งเส้นอบแห้งทอด

蟹肉粉絲

게살 새우 볶음국수

カニ&エビのフライドヌードル



12. Bánh mì truyền thống (*)

Vietnamese traditional Bread

ขนมปังเวียดนาม

越南麵包

반미(베트남 - 전통 샌드위치)

ベトナムの伝統的なパン

QN/DOM.: **40.000 VND**

QT/ITL.: **60.000 VND**

US\$ 3.00



Hot Meal | Suất ăn nóng

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

Hot combo

New

11.01 Bánh mì + Sprite/ Fuzetea (Chanh dây) / Fanta Cam

01 Vietnamese Traditional Bread +
Sprite/ Fuzetea (Passion) / Fanta Orange

01 ขนมปังเวียดนาม + สไปร์ / ฟิวซีที (ชาสตรองเบอร์รี่) / ฟانت้าส้ม

份越南麵包 + 雪碧 / 暴好茶(百香果茶&暴籽) / 橘子芬提

반미(베트남 - 전통 샌드위치) +

스프라이트/푸즈티(백당과와 치아시드 맛)/오렌지 원타

01 베트남의 전통적인 빵 + 스프라이트/푸제타/판타 오렌지

QN/DOM.: **55.000 VND**

QT/ITL.: **95.000 VND**

US\$ 4.75





Enjoy Flying!

Pre-booked Meals **Dịch vụ đặt trước suất ăn**



✓ Đảm bảo luôn có món ăn như yêu cầu.
Guarantee requested meal

✓ Tiết kiệm đến 20%
Save up to 20%

✓ Nhiều lựa chọn hơn với thực đơn món ăn phong phú và đa dạng.
Wide variety of meals

Giảm ngay đến
Save up to

20%

Hãy để chúng tôi chuẩn bị bữa ăn cho bạn trên máy bay bằng cách đặt trước suất ăn

It's our pleasure to serve you in-flight pre-booked meals



Huy Việt Nam

Cheating Surprises

grEat
Banhmi & Cafe
greatbanhmi.vn



Customer service number:
0937.532.709

Delivery:
1800.1111



Combo Instant Food | Combo món ăn liền

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

Hot combo



13 14 15 16

01 Món ăn liền + Nước suối (*)

01 Instant Food + Purified water

บะหมี่สำเร็จรูป + น้ำเปล่า

一份速食餐 + 礦泉水

인스턴트 국수(컵라면) + 생수

01インスタントフード+ドリンク・ウォーター

QN/DOM.: **50.000 VND**

QT/ITL.: **90.000 VND**

US\$ 4.50



13. 01 Mỳ lấu Thái + Nước suối (*)

Thai style instant noodles + Purified water

ก๋วยเตี๋ยวเส้นลู้วน้ำขมิ้น + น้ำเปล่า

泰式速食麵 + 礦泉水

태국식 라면+ 생수

タイ風インスタントヌードル + ドリンク・ウォーター



14. 01 Phở + Nước suối (*)

Vietnamese beef instant noodles + Purified water

บะหมี่กึ่งสำเร็จรูป (เส้นบะหมี่) + น้ำเปล่า

河粉 + 礦泉水

베트남식 쇠고기 쌀국수 + 생수

ベトナム牛肉インスタントヌードル+
ドリンク・ウォーター

15. 01 Hủ tiếu + Nước suối (*)

Nam Vang instant noodles (Southern Vietnam favourite)
+ Purified water

บะหมี่กึ่งสำเร็จรูป (ฮูตiao) + น้ำเปล่า

南旺粉條 + 礦泉水

프놈펜식 라면 + 생수

ナンバンインスタントヌードル(南ベトナムで評判)
+ドリンク・ウォーター



16. 01 Cháo chay + Nước suối (*)

Vegetarian Congee + Purified water

โจ๊กมังสวิรัติ + น้ำเปล่า

即時粥 + 礦泉水

야채 죽+ 생수

ベジタリアンのお粥
+ドリンク・ウォーター

Snack Attack | Bánh Kẹo

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



17. Bánh Toppo

Toppo chocolate

ขนมทอปโป้

巧克力棒

토포 베이로

トッポチョコレート

17 18 19

QN/DOM.: **20.000 VND**

QT/ITL.: **40.000 VND**

US\$ 2.00



19. Bánh Koala

Koala's March

ขนมปังสอดไส้ช็อคโกแลตโคอาล่า

無尾熊餅乾

코알라 초콜렛 파자

コアラのマーチ



20. Mít sậy

Dried Jackfruit

ผลไม้รวมอบแห้ง

菠蘿蜜幹

건조 혼합 과일

ドライミックスフルーツ

20 21

QN/DOM.: **50.000 VND**

QT/ITL.: **70.000 VND**

US\$ 3.50



21. Xoài sấy dẻo

Soft dried mango

มะม่วงอบแห้ง

乾芒果

건조 망고

柔らかいドライマンゴ



23. Đậu phộng

Peanut

ถั่วลิสง

花生米

땅콩(크로켓/제/색수/오징어맛)

ピーナッツ

QN/DOM.: **5.000 VND**

QT/ITL.: **10.000 VND**

US\$ 0.50

22. Bánh Oreo

Oreo biscuit

คุกกี้โอรีโอ

奧利奧餅乾

오레오 비스킷

オレオビスケット

QN/DOM.: **10.000 VND**

QT/ITL.: **30.000 VND**

US\$1.50



Soft Drink | Thức uống lạnh

QN/DOM.: **20.000 VND**

QT/ITL.: **40.000 VND** US\$ 2.00



24. **Coca cola**
Coca Cola
โค้ก
可口可樂
코카콜라
コカ・コーラ



25. **Coca cola Zero**
Coca Cola Zero
โค้ก ซีโร่
零卡可口可樂
코카콜라 제로
コカ・コーラゼロ



26. **Fanta Xả xì**
Fanta Sarsil
แฟนต้าซาร์สิ
芬達沙士
사르시 한타
ファンタサルシ



27. **Nước cam Teppy**
Minute Maid Teppy
น้ำส้ม
美汁綠果粒橙
오렌지 주스
ミニットメイドテッピー



28. **Trà hạt chia Đào**
Fuzetea Peach
ฟิวซ์ที (ชาลูกพีช)
嘉籽茶 (紅桃茶)
퓨즈티(복숭아과즙)
フゼテア (ピーチティー)



29. **Nước suối**
Purified Water
น้ำเปล่า
礦泉水
생수
ドリンク・ウォーター



30. **Sữa tươi/ Sữa tươi dâu**
Milk/ Strawberry flavored milk
นมยูเอชที/ นมยูเอชที รสสตรอเบอร์รี่
牛奶/草莓牛奶
우유 / 딸기우유
ミルク/ストロベリーフレーバーミルク



31. **Sữa trái cây Nutriboost (cam, dâu)**
Minute Maid Nutriboost (orange, strawberry)
นมรสผลไม้ (ส้ม/ สตรอเบอร์รี่)
美汁綠果奶 (橙子/草莓)
과일맛 우유 (오렌지/딸기)
ミニメイドニュートリブースト
(オレンジ/ストロベリー/マンゴー)



32. **Bia**
Beer
เบียร์
啤酒
맥주
ビール

QN/DOM.: **30.000 VND**

QT/ITL.: **50.000 VND**
US\$ 2.50

Hot Drink | Thức uống nóng

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

QN/DOM.: **20.000 VND**

QT/ITL.: **40.000 VND** US\$ 2.00

33. NESCAFÉ 3 trong 1

NESCAFÉ 3in1
เนสกาแฟ 3 อิน 1
雀巢3合1即溶咖啡
네스카페 3in1
ネスカフェ 3 in 1



36. **Milo**
Milo
ไมโล
雀巢美祿
초코맛 우유 (마일로)
ミロ



38. **Trà sữa Nestea**
Nestea Latte
ชาเนสตี้ ลาเต้
雀巢奶茶
네스티 마차라떼
ネスティア ミルクティー



34. **NESCAFÉ CAFÉ VIET**
NESCAFÉ CAFÉ VIET
เนสกาแฟ กาแฟเวียดนาม
越南雀巢咖啡
네스카페 베트남 커피
ネスカフェ カフェ ベトナム



35. **Ngũ cốc NESVITA**
NESVITA cereal milk drink
เครื่องดื่มธัญพืช เนสวิต้า
麥片
오곡시리얼
ネスビタ・シリアル・ミルクドリンク



37. **Sữa đậu nành**
Soybean Milk
นมถั่วเหลือง
豆奶
두유
豆乳



39. **Trà Lài/Lipton**
Jasmine/Lipton Tea
ชา
茶 (茉莉/立頓)
차
ネスティアミルクティー



Special Offers | Ưu Đãi Đặc Biệt

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

TẶNG QUÀ NGAY

Tặng móc khóa gấu bông Vietjet xinh xắn cho khách hàng mua hàng lưu niệm bất kỳ trên máy bay với tổng trị giá từ 300.000 VND trở lên.

Free offer a beautiful Vietjet bear key chain for customer who buy any merchandise with the total value from 300.000 VND

พวงกุญแจหมี สำหรับผู้โดยสารที่ซื้อสินค้ารวมราคามากกว่า 300,000 VND

機上購物達越南盾300,000以上的旅客, 將可獲贈一個精美的越捷小熊鑰匙圈

300,000 VND(베트남동)이상의 상품을 구매하는 고객에게는 예쁜 비엠티 곰 안형 열쇠고리를 선물로 드립니다.

300.000VND以上の買い上げされたお客様には可愛いベトジェットクマのキーホルダーを差し上げます。

Sale Off

40. Balo em bé Infant's backpack

กระเป๋าสําหรับคุณหนู

嬰兒的後背包

유아용 배낭

赤ちゃん用バックパック

QN/DOM.: ~~170.000 VND~~
Only 140.000 VND

QT/ITL.: ~~190.000 VND~~
Only 160.000 VND

US\$ 9.50
8.00



41. Nón Phi công trẻ em

Kid's pilot cap

หมวกนักบิน สำหรับเด็ก

兒童乘務帽子

어린이용 파일럿 모자

キッズ用機長帽子

QN/DOM.: **80.000 VND**

QT/ITL.: **100.000 VND**

US\$ 5.00



42. Nón phi công đông

Kid's winter pilot hat

หมวกนักบินตัวน้อย

兒童冬季飛行員帽

어린이 조종사 겨울모자

お子様用、防寒機長ハット

QN/DOM.: **140.000 VND**

QT/ITL.: **160.000 VND**

US\$ 8.00

New



43. Bộ phi công em bé

Baby Pilot romper

ชุดนักบินสำหรับเด็กเล็ก

嬰兒飛行員制服

유아용 조종사 의상

ベビー用パイロット・ロンパース

QN/DOM.: **170.000 VND**

QT/ITL.: **190.000 VND**

US\$ 9.50

44. Bộ tiếp viên em bé

Baby Crew romper

ชุดลูกเรือสำหรับเด็กเล็ก

嬰兒機組制服

유아용 승무원 의상

ベビー用クルー・ロンパース

QN/DOM.: **170.000 VND**

QT/ITL.: **190.000 VND**

US\$ 9.50



I'M FUTURE VIETJET
PILOT



BEST BUY



**45. Áo sơ mi phi công trẻ em
(Size 4, 8)**

Kid's pilot shirt

เสื้อกัปตันสำหรับเด็ก

兒童乘務T恤 (尺寸4-8)

어린이용 조종사 셔츠

お子様用機長シャツ

QN/DOM.: **160.000 VND**

QT/ITL.: **180.000 VND**

US\$ 9.00

**46. Áo thun trẻ em "Future Vietjet Pilot"
(size 4,8)**

"Future Vietjet Pilot" T-shirt

"Future Vietjet Pilot" เสื้อยืดสีขาว / แดง
兒童T恤白/紅 (尺寸4,8)

어린이용 파일럿 티셔츠(사이즈 4/8)

お子様用未来の夢、ベトジェット機長T-シャツ

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00



47. Nón Calo

Kid's crew hat

หมวก

帽子

어린이용 승무원 모자

お子様用機長帽子

QN/DOM.: **60.000 VND**

QT/ITL.: **80.000 VND**

US\$ 4.00



48. Áo thun (Size 4-6)

Polo shirt

เสื้อโปโล

兒童T恤 (尺寸4-6)

어린이용 폴로셔츠(사이즈4-6)

ポロシャツ

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00



49. Váy (Size 4-6)

Skirt

กระโปรง

兒童乘務裙子 (尺寸4-6)

어린이용 치마(사이즈4-6)

スカート

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00

50. Quần ngắn (Size 4-6)

Shorts

กางเกงขาสั้น

兒童乘務短褲 (尺寸4-6)

어린이용 반바지(사이즈4-6)

ショートパンツ

QN/DOM.: **100.000 VND**

QT/ITL.: **120.000 VND**

US\$ 6.00

Kidset | Đồ trẻ em

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



51. Đồng hồ trẻ em ●●

Kid's watch

นาฬิกาเด็ก

兒童手錶

어린이용 손목시계

キッズ・ウォッチ

QN/DOM.: **160.000 VND**

QT/ITL.: **180.000 VND**

US\$ 9.00



52. Gấu bông

Vietjet Teddy bear

ตุ๊กตาหมี

毛絨泰迪熊

테디베어

ベトジェット・テディ・ベア

QN/DOM.: **80.000 VND**

QT/ITL.: **100.000 VND**

US\$ 5.00



53. Balo trẻ em

Kid's backpack

กระเป๋าเป้สะพายหลังสำหรับเด็ก

兒童後背包

어린이용 백팩

キッズ・バックパック

QN/DOM.: **250.000 VND**

QT/ITL.: **270.000 VND**

US\$ 13.50



Souvenir | Đồ lưu niệm

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

QN/DOM.: **200.000 VND**

QT/ITL.: **220.000 VND**

US\$ 11.00

54. Ổ cắm đa năng du lịch

Universal adapter

หัวแปลงปลั๊กไฟ

國際萬用插頭

멀티어댑터

ユニバーサル・アダプター



55. Gói hơi & Bịt mắt

Comfort kit

หมอนรองคอ และผ้าปิดตา

充氣枕頭 + 眼罩

목베개 & 안대 세트

旅行用コンフォートキット

QN/DOM.: **100.000 VND**

QT/ITL.: **120.000 VND**

US\$ 6.00



56. Móc khóa "Remove before flight"

Key chain

พวงกุญแจ

"Remove before flight" 毛絨飛機鑰匙環

"Remove before flight" 열쇠고리

キーホルダー

QN/DOM.: **30.000 VND**

QT/ITL.: **50.000 VND**

US\$ 2.50



57. Móc khóa máy bay bông

Aircraft key chain

พวงกุญแจตุ๊กตาเครื่องบิน

飛機造型鑰匙圈

비엣젯 비행기 열쇠고리

航空機のキーホルダー

QN/DOM.: **50.000 VND**

QT/ITL.: **70.000 VND**

US\$ 3.50

Souvenir | Đồ lưu niệm

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



58. Túi xách ●●

Cabin bag

กระเป๋าสะพาย

越捷手提袋紅/藍

기내용 가방

キャビンバック

QN/DOM.: **250.000 VND**

QT/ITL.: **270.000 VND**

US\$ 13.50



59. Ví du lịch ●●

Travel wallet

กระเป๋าท่องเที่ยว

旅行卡包

여행용 지갑

旅行用財布

QN/DOM.: **130.000 VND**

QT/ITL.: **150.000 VND**

US\$ 7.50



60. Khăn choàng

Scarf

ผ้าพันคอ

圍巾

스카프

スカーフ

QN/DOM.: **180.000 VND**

QT/ITL.: **200.000 VND**

US\$ 10.00



61. Dù ●●

Umbrella

ร่มสีแดง / ขาว

紅/白傘

우산 (빨강색/은색)

傘

QN/DOM.: **200.000 VND**

QT/ITL.: **220.000 VND**

US\$ 11.00



62. Túi mỹ phẩm

Travel kit bag

กระเป๋าเครื่องสำอาง

化妝包

휴대용 화장품 케이스(파우치)

パニティバッグ

QN/DOM.: **90.000 VND**

QT/ITL.: **110.000 VND**

US\$ 5.50



63. Nón ●●

Cap

หมวก (สีดำและแดง)

紅/黑越捷Logo帽

비엠텍 캡모자(검정색/곤색)

帽子

QN/DOM.: **65.000 VND**

QT/ITL.: **85.000 VND**

US\$ 4.25

64. Áo thun ●●

Polo T-shirt

(Men: M/L)

(Women: S/M)

เสื้อยืดคอโปโล

สำหรับผู้ชาย ขนาด M/L

สำหรับผู้หญิง ขนาด S/M

男/女T恤

비엠텍항공 폴로 티셔츠(빨강색/흰색/곤색)

(남: M/L)

(여: S/M)

폴로T셔츠(男性用M/L)(女性用S/M)

QN/DOM.: **160.000 VND**

QT/ITL.: **180.000 VND**

US\$ 9.00



Mô hình máy bay Aircraft Model

เครื่องบินจำลอง

模型飛機

비엠펙 항공기 모형

航空機モデル

65. Tỷ lệ/Scale: 1:100

QN/DOM.: **700.000 VND**

QT/ITL.: **720.000 VND**
US\$ 36.00



66. Tỷ lệ/Scale: 1:200

QN/DOM.: **300.000 VND**

QT/ITL.: **320.000 VND**
US\$ 16.00



QUY ĐỊNH THANH TOÁN

Payment Terms & Conditions

เงื่อนไขและข้อกำหนด

付款條件與規定

결제방법 및 조건

お支払い方法、条件

Quy định thanh toán:

"Chỉ chấp nhận thanh toán bằng tiền giấy, không nhận thanh toán ngoại tệ trên chuyến bay Quốc nội. Đối với chuyến bay Quốc tế, các thanh toán được tính bằng tiền Việt Nam (VND), tiền Đô la Mỹ (USD) và mệnh giá tiền của Quốc gia đang đến hoặc khởi hành. Tiền trả lại có thể quy đổi bằng tiền Việt Nam (VND) có giá trị tương đương. Do phát sinh chi phí phục vụ trên chuyến bay Quốc tế nên giá bán hàng hóa trên các chuyến bay Quốc tế sẽ cao hơn giá bán trên chuyến bay Quốc nội tùy theo từng mặt hàng. Cảm ơn sự ủng hộ của quý khách".

Payment Terms & Conditions:

Cash only. Foreign currencies will not be accepted on domestic flights. On international flights: VND, USD or destination's or departure's local currency will be accepted. All change will be returned in equivalent VND. Due to some service-related costs for international flights, selling price might be higher than for domestic flights, depending on the items. Thanks for your support.

เงื่อนไขและข้อกำหนดฉบับชำระเป็นธนบัตรเงินดอลลาร์ (ไม่รับเหรียญ) สำหรับเที่ยวบินในประเทศเวียดนาม ทางสายการบินขอสงวนสิทธิ์ในการรับชำระบัตรเครดิตเงินดอลลาร์นั้น สำหรับเที่ยวบินต่างประเทศ ทางสายการบินรับชำระด้วยสกุลเงินดอลลาร์สหรัฐ และเงินสกุลของดินแดนและจุดหมายปลายทางของเที่ยวบินนั้น การทอนเงินจะได้รับอนุญาตให้ทอนเป็นสกุลเงินดอลลาร์เวียดนามเท่านั้น. เนื่องจากอัตราค่าบริการ ในเส้นทางบินระหว่างประเทศ ดังนั้นราคาสินค้าในเส้นทางบินต่างประเทศจะสูงกว่าเส้นทางบินภายในประเทศ ขึ้นอยู่กับสินค้าแต่ละรายการ ขอบเขตที่ใช้บริการ

付款條件與規定:

機艙內只收取現金 (不收硬幣) • 國內線航班機上不接受外國貨幣付款 • 國際航線航班上可接受越南盾、美元和出發地及目的地國家的當地貨幣 • 所有的找零將以等值的越南盾找回 • 由於國際航班服務的一些相關費用 • 銷售價格或許比國內航班更高 • 這取決於您購買的商品項目 • 感謝您的支持 •

기내에서는 현금(동전 제외)으로만 결제가 가능하며 국내선 항공에서는 외국 화폐로 결제가 불가능합니다.

국제선 항공에서는 베트남 동(VND), 미국 달러(USD)와 출발지/도착지 국가의 현지 화폐로 결제가 가능합니다. 커스텀 돈은 베트남 동(VND)으로만 계산해드리는 점 양해 부탁드립니다. 국제선에 부과되는 운항 서비스비용의 차이로인하여 국제선 판매가격이 품목에 따라 국내선 가격보다 다소 높을 수 있습니다. 양해 해주셔서 감사합니다.

お支払い方法、条件: 現金のみ。国内線では外資通貨は取り扱いしておりません。国際線ではUSD、VNDと出発国の通貨でのお支払いが可能です。おつりはVNDのみとなります。国際線では、品目によって国内線よりも販売価格が高くなる場合があります。あらかじめご了承ください。ご協力ありがとうございます。

(*) Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Pictures for illustration purposes only

ภาพใช้เพื่อประกอบการโฆษณาเท่านั้น

圖片僅供說明用途

상기 이미지는 실제와 다를 수 있습니다.

写真はイメージです。

Special Product | Sản phẩm đặc biệt
For Your Smile

4 your **PLUS**
smile

"A gift for our customers"

000 VND
US\$ 00.00



I am really thankful to Vietjet staff Mr. Vu Van Minh and I want to show my appreciation to him. From Da Nang international airport, I lost my flight because of my fault. I had to buy a new ticket to go to Seoul but I didn't have enough Vietnam cash and US dollar. I was so nervous, at that time staff Van Minh helped me to withdraw cash and to take my flight on time. Without his help I would never gone to Seoul on time.
Sincerely thanks,
Hyuna Na.



Chúng Tôi là hành khách trên chuyến bay VJ634 TPHCM đến Đà Nẵng ngày 07.09.18, tôi rất hài lòng với phong cách và sự nhiệt tình của Ban nhân viên Đường Nguyễn Kim Phượng đã làm chúng tôi cảm thấy rất thoải mái và vui vẻ với dịch vụ của hãng. Chúng tôi muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc đến ban và quý hãng Vietjet vì những trải nghiệm quý giá trên.
Trần Minh Trung và Nguyễn Thị Kim Ngân



I really appreciate the high level of service of Vietjet, Especially the high qualification of the pilots and personally Captain Mr. Yuri Zavolokin. It was extremely bad weather in Ha Noi but the pilots has delivered us to Ha Noi safely and smoothly. For the next flight, we will choose the Vietjet by all means.
Alexander Yablokov



Chào Vietjet, hôm nay tôi có chuyến bay Đà Lạt VJ360. Trong lúc xếp hàng đợi làm thủ tục rất đông khách thì có một nhân viên dẫn tôi qua khu vực máy Lê, đã hướng dẫn tôi để không phải làm thủ tục tự động để không phải chờ lâu. Tôi rất hài lòng với cách bán này hướng dẫn, quan tâm tới khách hàng. Chúc hãng có nhiều nhân viên tận tâm như bạn Lê.
Congtran1182@...

